

Số: 1434/BVUB-HĐMS

Thanh Hoá, ngày 10 tháng 10 năm 2025

V/v yêu cầu báo giá

## **YÊU CẦU BÁO GIÁ**

**Kính gửi: Các nhà cung cấp**

Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hoá có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán mua sắm: Dịch vụ vệ sinh môi trường tại Bệnh viện năm 2025-2026, nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hoá
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
  - Họ và tên: Nguyễn Xuân Tiến
  - Số điện thoại liên hệ: 0974.366.960
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Báo giá gửi về địa chỉ: Bộ phận văn thư, Bệnh viện Ung Bướu tỉnh Thanh Hoá, Ngõ 958 đường Quang Trung, Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hoá
  - Ghi rõ nội dung: Báo giá Dịch vụ vệ sinh môi trường tại Bệnh viện năm 2025-2026
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày 10/10/2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 19/10/2025.
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày phát hành báo giá.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá.**

1. Danh mục hàng hoá, dịch vụ: phụ lục kèm theo
2. Địa điểm cung cấp hàng hoá, dịch vụ: Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hoá.
3. Thời gian dự kiến: 2025-2026



4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: căn cứ theo hợp đồng ký kết.

5. Yêu cầu khác: Giá trong báo giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan khác. Các vấn đề thắc mắc về nội dung YCBG vui lòng liên hệ : 0969.56.36.81 đ/c Hoan - Phó trưởng Hành chính quản trị và Công nghệ thông tin để được giải đáp.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT; TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG MUA SẮM  
CHỦ TỊCH**



**PHÓ GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Quang Hưng**



## PHỤ LỤC

### YÊU CẦU KỸ THUẬT CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

(Kèm theo Công văn số 1434 /BVUB-HĐMS ngày 10 tháng 10 năm 2025)

#### 1. Yêu cầu cơ bản của dịch vụ vệ sinh làm sạch hàng ngày, tuần, tháng.

| STT | Yêu cầu dịch vụ                                                                                                        | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện                                | Yêu cầu về kết quả           |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------|
|     |                                                                                                                        | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                                               |                              |
| I   | Vệ sinh các phòng khám, phòng siêu âm, phòng máy                                                                       |                    |           |            |                                                               |                              |
| 1   | Làm sạch sàn                                                                                                           | X                  |           |            | Xong trước 6h30 sáng, trong ngày kiểm tra và làm sạch bổ sung | Đảm bảo khu vực luôn sạch sẽ |
| 2   | Làm sạch tường                                                                                                         |                    | X         |            |                                                               |                              |
| 3   | Làm sạch trần                                                                                                          |                    |           | X          | Ngày nghỉ thứ 7, chủ nhật                                     |                              |
| 4   | Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ                                                                                            |                    | X         |            | Ngày nghỉ thứ 7, chủ nhật                                     |                              |
| 5   | Làm sạch khu vực hành lang                                                                                             | X                  |           |            |                                                               |                              |
| 6   | Làm sạch giường khám, bàn khám                                                                                         |                    | X         |            | Theo yêu cầu                                                  |                              |
| 7   | Làm sạch quạt trần, quạt tường, quạt hút gió, đèn chiếu sáng,...                                                       |                    |           | X          | Làm sau 15h                                                   |                              |
| 8   | Làm sạch bên ngoài các tủ để thuốc, vật tư, tư trang của người nhà bệnh nhân, nhân viên y tế (nếu có hoặc khi yêu cầu) |                    | X         |            | Làm sau 15h                                                   |                              |
| 9   | Làm sạch bồn rửa tay, gương, khu vực xung                                                                              | X                  |           |            | Xong sáng trước 7h                                            |                              |

| STT       | Yêu cầu dịch vụ                                                                                                                                                               | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện                                                                  | Yêu cầu về kết quả           |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|           |                                                                                                                                                                               | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                                                                                 |                              |
|           | quanh, thông tắc nếu có                                                                                                                                                       |                    |           |            |                                                                                                 |                              |
| 10        | Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định, cọ rửa thùng rác, thay túi đựng rác (túi lĩnh từ kho của Bệnh viện)                                                               | X                  |           |            | Kiểm tra thường xuyên và thay ngay khi đầy                                                      |                              |
| <b>II</b> | <b>Vệ sinh các khu vệ sinh, nhà tắm (Nhà vệ sinh ở các buồng bệnh)</b>                                                                                                        |                    |           |            |                                                                                                 |                              |
| 1         | Làm sạch bồn tiểu, bồn cầu, bồn rửa tay, sàn nhà vệ sinh, nhà tắm, gương bằng hóa chất, dụng cụ, vật tư và máy chuyên dụng phù hợp. Đảm bảo nhà vệ sinh luôn khô ráo, sạch sẽ | X                  |           |            | Làm ngay khi phát hiện hoặc được báo về chất lượng không đảm bảo. Kiểm tra tối thiểu ngày 3 lần | Đảm bảo khu vực luôn sạch sẽ |
| 2         | Nhận giấy vệ sinh do bệnh viện cấp, thay khi các vị trí đặt cuộn giấy bị hết ở nhà vệ sinh chung của các tầng                                                                 | X                  |           |            | Lên kế hoạch thay giấy phù hợp đảm bảo yêu cầu quản lý tài sản và sử dụng nhân công             |                              |
| 3         | Làm sạch trần, các thiết bị chiếu sáng                                                                                                                                        |                    |           | X          |                                                                                                 |                              |
| 4         | Vệ sinh tường ốp                                                                                                                                                              |                    |           |            | Làm ngay khi phát hiện hoặc được báo về chất lượng không đảm bảo                                |                              |
| 5         | Vệ sinh hệ thống cửa ra                                                                                                                                                       |                    |           |            |                                                                                                 |                              |

| STT        | Yêu cầu dịch vụ                                                                                                  | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện                                                                                                                           | Yêu cầu về kết quả   |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|            |                                                                                                                  | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                                                                                                                                          |                      |
|            | vào, ô thoáng của các phòng vệ sinh                                                                              |                    |           |            |                                                                                                                                                          |                      |
| 6          | Thay túi đựng rác hằng ngày; thay khăn lau tay, giấy vệ sinh và xà phòng rửa tay                                 |                    |           |            | Làm ngay khi phát hiện hoặc được báo về chất lượng không đảm bảo. Kiểm tra tối thiểu ngày 3 lần. Đổ rác ngay khi thùng rác đầy. Thực hiện đúng quy định. |                      |
| 7          | Thu gom và vận chuyển đến nơi quy định, cọ rửa thùng đựng rác, thay túi đựng rác( túi lĩnh từ kho của Bệnh viện) | X                  |           |            | Thực hiện đúng quy định                                                                                                                                  |                      |
| 8          | Kiểm tra thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng và báo phòng HCQT&CNTT để xử lý kịp thời nếu có hư hỏng           |                    |           |            | Báo cáo thông tin thông qua giám sát và ghi sổ                                                                                                           |                      |
| 9          | Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định, cọ rửa thùng rác, thay túi rác ( túi lĩnh từ kho của Bệnh viện)      | X                  |           |            | Kiểm tra thường xuyên và thay ngay khi đầy                                                                                                               |                      |
| <b>III</b> | <b>Vệ sinh sảnh, lối ra vào, hành lang, cầu thang bộ, thang máy</b>                                              |                    |           |            |                                                                                                                                                          |                      |
| 1          | Làm sạch sàn các sảnh tiếp đón, hành lang, cầu thang                                                             | X                  |           |            | Làm ít nhất 3 lần/ ngày và ngay khi                                                                                                                      | Đảm bảo khu vực luôn |

| STT | Yêu cầu dịch vụ                                                  | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện                                                          | Yêu cầu về kết quả |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|     |                                                                  | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                                                                         |                    |
|     | bộ, thang máy                                                    |                    |           |            | phát hiện hoặc được báo về chất lượng không đảm bảo                                     | được sạch sẽ       |
| 2   | Làm sạch bên ngoài các tủ ngoài hành lang (tủ để đồ nếu có)      |                    | X         |            |                                                                                         |                    |
| 3   | Cọ sàn bằng máy đánh sàn chuyên dụng khu vực hành lang           |                    | X         |            | Cuối tuần                                                                               |                    |
| 4   | Làm sạch chi tiết sảnh, hành lang, lan can, cầu thang bộ         |                    | X         |            |                                                                                         |                    |
| 5   | Làm sạch quạt trần, quạt tường, quạt hút gió, đèn chiếu sáng,... |                    |           | X          |                                                                                         |                    |
| 6   | Làm sạch trên trần, tường                                        |                    |           | X          |                                                                                         |                    |
| 7   | Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, cửa thông gió                       | X                  |           |            |                                                                                         |                    |
| 8   | Làm sạch bình cứu hỏa, bảng thông báo, biển hướng dẫn...         |                    | X         |            |                                                                                         |                    |
| 9   | Làm sạch các tủ, kệ để đồ trong khu vực (nếu có)                 |                    | X         |            |                                                                                         |                    |
| 10  | Làm sạch chỗ ngồi các ghế chờ cho người bệnh, người nhà          | X                  |           |            | Làm ít nhất 2 lần/ ngày và ngay sau khi phát hiện hoặc được báo về chất lượng không đảm |                    |

| STT | Yêu cầu dịch vụ                                                                                                  | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện                                                               | Yêu cầu về kết quả           |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|     |                                                                                                                  | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                                                                              |                              |
|     |                                                                                                                  |                    |           |            | bảo                                                                                          |                              |
| 11  | Làm sạch toàn bộ( chỗ ngồi, phía sau, chân ghế) các ghế chờ cho người bệnh, người nhà                            |                    | X         |            |                                                                                              |                              |
| 12  | Tẩy sạch các vết bẩn bám trên tường, sàn, hành lang                                                              |                    | X         |            |                                                                                              |                              |
| 13  | Làm sạch trong cabin, ngoài cửa thang máy                                                                        | X                  |           |            |                                                                                              |                              |
| 14  | Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định, cọ rửa thùng rác, thay túi đựng rác ( túi lĩnh từ kho của Bệnh viện) | X                  |           |            | Kiểm tra thường xuyên và thay ngay khi đầy                                                   |                              |
| IV  | <b>Vệ sinh khu hành chính, các lãnh đạo khoa phòng, phòng trực bác sĩ, phòng trực điều dưỡng, phòng giao ban</b> |                    |           |            |                                                                                              |                              |
| 1   | Làm sạch sàn, các nhà vệ sinh chung, sạch sàn sảnh chính                                                         | X                  |           |            | Cần hạn chế sàn ướt và mùi dung dịch tẩy rửa quá mạnh tại các thời điểm đông cán bộ làm việc | Đảm bảo khu vực luôn sạch sẽ |
| 2   | Làm sạch bàn tiếp khách, bàn họp (nếu có), hội trường lớn (nếu có hội họp), phòng giao ban bệnh viện             | X                  |           |            | Làm ít nhất 2 lần/ ngày và ngay khi phát hiện hoặc được báo về chất lượng không đảm bảo      |                              |

| STT      | Yêu cầu dịch vụ                                                                                                 | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện                                                          | Yêu cầu về kết quả           |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|          |                                                                                                                 | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                                                                         |                              |
| 3        | Làm sạch trần, tường                                                                                            |                    |           | X          |                                                                                         |                              |
| 4        | Làm sạch cửa ra vào                                                                                             |                    | X         |            |                                                                                         |                              |
| 5        | Làm sạch khu vực hành lang                                                                                      | X                  |           |            |                                                                                         |                              |
| 6        | Làm sạch quạt trần, quạt tường, quạt hút gió, đèn chiếu sáng,...                                                |                    |           | X          |                                                                                         |                              |
| 7        | Làm sạch bồn rửa tay, gương, thông tắc nếu có                                                                   | X                  |           |            |                                                                                         |                              |
| 8        | Làm sạch trần tường                                                                                             |                    |           | X          |                                                                                         |                              |
| 9        | Làm sạch, dọn sạch làm việc, tủ, nóc tủ, giá kệ                                                                 |                    |           | X          |                                                                                         |                              |
| 10       | Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định, cọ rửa thùng rác, thay túi đựng rác (túi lĩnh từ kho của Bệnh viện) | X                  |           |            | Kiểm tra thường xuyên và thay ngay khi đầy                                              |                              |
| <b>V</b> | <b>Vệ sinh các khu vực tiếp đón, sảnh đón tiếp, sảnh chính</b>                                                  |                    |           |            |                                                                                         | Đảm bảo khu vực luôn sạch sẽ |
| 1        | Làm sạch sàn toàn khu hành chính, sảnh chính...                                                                 | X                  |           |            | Làm ít nhất 2 lần/ ngày và ngay khi phát hiện hoặc được báo về chất lượng không đảm bảo |                              |
| 2        | Làm sạch mặt bàn quầy, kính ngăn cách nhân viên và người làm thủ tục bằng dung dịch lau kính                    | X                  |           |            |                                                                                         |                              |
| 3        | Hút bụi khu vực gầm các quầy và mặt bàn quầy                                                                    |                    | X         |            |                                                                                         |                              |

| STT       | Yêu cầu dịch vụ                                                                                                 | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện                                                                                                          | Yêu cầu về kết quả           |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|           |                                                                                                                 | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                                                                                                                         |                              |
| 4         | Làm sạch trần, tường                                                                                            |                    |           | X          |                                                                                                                                         |                              |
| 5         | Làm sạch quạt trần, quạt tường, quạt hút gió, đèn chiếu sáng,..                                                 |                    |           | X          |                                                                                                                                         |                              |
| 6         | Làm sạch dọn tủ, nóc tủ, giá kệ (nếu có)                                                                        |                    | X         |            |                                                                                                                                         |                              |
| 7         | Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định, cọ rửa thùng rác, thay túi đựng rác (túi lĩnh từ kho của Bệnh viện) | X                  |           |            | Kiểm tra thường xuyên và thay ngay khi đầy                                                                                              |                              |
| <b>VI</b> | <b>Vệ sinh phòng điều trị, phòng vệ sinh trong buồng bệnh, nhà vệ sinh chung</b>                                |                    |           |            |                                                                                                                                         |                              |
| 1         | Làm sạch sàn bằng hóa chất, vệ sinh sạch sẽ các trang thiết bị trong nhà vệ sinh                                | X                  |           |            | Thường xuyên kiểm tra hoặc làm ngay khi phát hiện hoặc được báo về chất lượng không đảm bảo; thực hiện theo quy trình kỹ thuật quy định | Đảm bảo khu vực luôn sạch sẽ |
| 2         | Làm sạch trần, tường                                                                                            |                    |           | X          |                                                                                                                                         |                              |
| 3         | Làm sạch hệ thống giường bệnh, tủ đựng đồ cá nhân, giá để máy gắn tường – giá monitor (nếu có)                  |                    | X         |            | Làm ít nhất 1 lần/ ngày và ngay khi phát hiện hoặc được báo về chất lượng                                                               |                              |

| STT        | Yêu cầu dịch vụ                                                                                                      | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện                | Yêu cầu về kết quả |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|-----------------------------------------------|--------------------|
|            |                                                                                                                      | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                               |                    |
|            |                                                                                                                      |                    |           |            | không đảm bảo                                 |                    |
| 4          | Làm sạch quạt trần, quạt tường, quạt hút gió, đèn chiếu sáng,...                                                     |                    |           | X          |                                               |                    |
| 5          | Làm sạch chi tiết cửa ra vào                                                                                         |                    | X         |            |                                               |                    |
| 6          | Làm sạch nhà vệ sinh bên trong buồng bệnh, gồm bồn cầu, tường, sàn, bồn rửa tay, gương,...                           | X                  |           |            |                                               |                    |
| 7          | Làm sạch bồn rửa tay, gương, thông tắc nếu có                                                                        | X                  |           |            |                                               |                    |
| 8          | Cọ sàn bằng máy đánh sàn chuyên dụng trong các khu vực buồng bệnh                                                    |                    | X         | X          | Tùy thuộc yêu cầu chuyên khoa                 |                    |
| 9          | Làm sạch các tủ để thuốc, vật tư, tư trang của người nhà bệnh nhân, nhân viên y tế (nếu có)                          |                    | X         |            | Khi có người bệnh ra viện hoặc khi có yêu cầu |                    |
| 10         | Làm sạch các giường bệnh, phương tiện vận chuyển người bệnh bằng dung dịch chuyên dụng, theo đúng quy trình kỹ thuật |                    | X         |            | Khi có người bệnh ra viện hoặc khi có yêu cầu |                    |
| 11         | Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định, cọ rửa thùng rác, thay túi đựng rác( túi lĩnh từ kho của Bệnh viện)      | X                  |           |            | Kiểm tra thường xuyên và thay ngay khi đầy    |                    |
| <b>VII</b> | <b>Vệ sinh phòng thủ thuật – hậu phẫu chăm sóc người bệnh</b>                                                        |                    |           |            |                                               |                    |
| 1          | Làm sạch sàn bằng dung                                                                                               | X                  |           |            | Thường xuyên kiểm                             | Đảm bảo khu vực    |

| STT | Yêu cầu dịch vụ                                                                                     | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện                                          | Yêu cầu về kết quả |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|     |                                                                                                     | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                                                         |                    |
|     | dịch khử khuẩn                                                                                      |                    |           |            | tra và làm ngay khi phát hiện hoặc được báo về chất lượng không đảm bảo | luôn sạch sẽ       |
| 2   | Làm sạch trần bằng dung dịch khử khuẩn                                                              |                    |           | X          |                                                                         |                    |
| 3   | Làm sạch tường bằng dung dịch khử khuẩn                                                             | X                  |           |            |                                                                         |                    |
| 4   | Làm sạch hệ thống giường bệnh, tủ đựng đồ cá nhân, giá để máy gắn tường, giá monitor( nếu có)       |                    | X         |            |                                                                         |                    |
| 5   | Làm sạch quạt trần, quạt tường, quạt hút gió, đèn chiếu sáng                                        |                    |           | X          |                                                                         |                    |
| 6   | Làm sạch chi tiết cửa ra vào                                                                        |                    | X         |            |                                                                         |                    |
| 7   | Làm sạch nhà vệ sinh bên trong buồng bệnh ( nếu có) gồm bồn cầu, tường, sàn, bồn rửa tay, gương,... | X                  |           |            |                                                                         |                    |
| 8   | Làm sạch bồn rửa tay, gương, thông tắc nếu có                                                       | X                  |           |            |                                                                         |                    |
| 9   | Cọ sàn bằng máy đánh sàn chuyên dụng                                                                |                    | X         | X          | Tùy thuộc yêu cầu chuyên khoa                                           |                    |
| 10  | Làm sạch các tủ để thuốc, vật tư, tư trang của người nhà bệnh nhân, nhân viên y tế (nếu có)         |                    | X         |            | Khi có người bệnh ra viện hoặc khi có yêu                               |                    |

| STT         | Yêu cầu dịch vụ                                                                                                                                                 | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện                | Yêu cầu về kết quả           |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|-----------------------------------------------|------------------------------|
|             |                                                                                                                                                                 | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                               |                              |
|             |                                                                                                                                                                 |                    |           |            | cầu                                           |                              |
| 11          | Làm sạch các giường bệnh, phương tiện vận chuyển người bệnh bằng dung dịch chuyên dụng, theo đúng quy trình kỹ thuật                                            |                    | X         |            | Khi có người bệnh ra viện hoặc khi có yêu cầu |                              |
| 12          | Thu gom và vận chuyển rác đêbs nơi quy định, cọ rửa thùng rác, thay túi đựng rác (túi lĩnh từ kho của Bệnh viện)                                                | X                  |           |            | Kiểm tra thường xuyên và thay ngay khi đầy    |                              |
| <b>VIII</b> | <b>Vệ sinh ngoại cảnh</b>                                                                                                                                       |                    |           |            |                                               |                              |
| 1           | Làm sạch khuôn viên ngoại cảnh. Cắt cỏ, dọn vệ sinh đường ra trạm điện, cắt cỏ quanh trạm điện.                                                                 | X                  |           |            | Làm ít nhất 2 lần/ ngày                       | Đảm bảo khu vực luôn sạch sẽ |
| 2           | Quét đường, các nhà xe Bệnh viện, làm sạch ghế ngồi ngoài khuôn viên                                                                                            | X                  |           |            |                                               |                              |
| 3           | Xử lý các vết bẩn, rêu mốc, cỏ dại                                                                                                                              |                    | X         |            |                                               |                              |
| 4           | Kiểm tra, khơi thông cống rãnh không để ứ đọng nước                                                                                                             |                    |           | X          |                                               |                              |
| 5           | Thu gom, các loại rác vứt trong khuôn viên và vận chuyển rác đến nơi quy định, cọ rửa thùng rác, thay túi đựng rác ( túi lĩnh từ kho của Bệnh viện nếu yêu cầu) | X                  |           |            | Kiểm tra thường xuyên và thay ngay khi đầy    |                              |
| 6           | Lau kính phía trong, ngoài tòa nhà và các vách kính: sàn kính sảnh chính, mái kính và vách kính khoa Dược, khoa Cấp cứu hồi                                     |                    |           | X          | Vệ sinh theo quý. Quý 01 lần.                 |                              |

| STT       | Yêu cầu dịch vụ                                                                                                                                                          | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện | Yêu cầu về kết quả                                      |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------|
|           |                                                                                                                                                                          | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                |                                                         |
|           | sức; các vách kính khu toà nhà 9 tầng; vách kính khoa khám bệnh...                                                                                                       |                    |           |            |                                |                                                         |
| 7         | Khu nhà phụ trợ: quét mạng nhện, vệ sinh sạch sẽ theo định kỳ.                                                                                                           |                    |           | X          |                                |                                                         |
| 8         | Các mặt bằng lộ thiên, rãnh thoát nước như: tầng áp mái khu nhà hành chính nhà 3 tầng, nhà 9 tầng, khu nhà mổ 3 tầng và quanh khu Khoa Nội 1, khu vực Hành chính tầng 2. |                    | X         |            | Thứ 7, CN                      |                                                         |
| 9         | Vệ sinh nhà chứa rác thải, cho các xe rác thải lên xe gom rác và dọn vệ sinh xe rác sạch sẽ, vớt gom rác tại hố thu.                                                     | X                  |           |            |                                | Nhà thu gom rác luôn gọn gàng, sạch sẽ                  |
| 10        | Vớt, thu gom rác tại trạm xử lý rác thải                                                                                                                                 | X                  |           |            |                                |                                                         |
| <b>IX</b> | <b>Chăm sóc cây cảnh và khuôn viên bệnh viện</b>                                                                                                                         |                    |           |            |                                |                                                         |
| 1         | Cắt tỉa, cây khuôn viên                                                                                                                                                  | X                  |           |            |                                | Khuôn viên luôn sạch đẹp, cây tươi tốt không có cỏ dại. |
| 2         | Nhỏ cỏ dại trong khuôn viên                                                                                                                                              | X                  |           |            |                                |                                                         |
| 3         | Bón phân cho cây                                                                                                                                                         |                    |           | X          |                                |                                                         |
| 4         | Cắt cỏ trong khuôn viên                                                                                                                                                  |                    |           | X          |                                |                                                         |
| 5         | Chăm sóc cây cảnh, khuôn viên, cây ăn quả....                                                                                                                            | X                  |           |            |                                |                                                         |

| STT      | Yêu cầu dịch vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nội dung thực hiện |           |            | Yêu cầu về thời gian thực hiện                                                                            | Yêu cầu về kết quả                                                                          |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Hàng ngày          | Hàng tuần | Hàng tháng |                                                                                                           |                                                                                             |
| 6        | Tưới cây cảnh, cây ăn quả, thảm cỏ, cây xanh...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | X                  | X         | X          | Tùy thuộc vào các loại cây, chủng loại cây hay theo mùa mà tưới cây cho đảm bảo luôn cấp đủ nước cho cây. |                                                                                             |
| <b>X</b> | <b>Nhân lực làm việc theo Ca trực toàn Bệnh viện</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                    |           |            |                                                                                                           |                                                                                             |
| 1        | <p>- Tiếp nhận công tác vệ sinh các nhà vệ sinh chung tầng 1,2,3 khu B.</p> <p>- Nhân lực làm việc theo ca xử lý công việc phát sinh nếu có trong toàn bộ Bệnh viện. Khi có sự cố vệ sinh hay vấn đề liên quan vệ sinh trong toàn Bệnh viện nhân viên làm theo Ca phải nhanh chóng xử lý.</p> <p>- Triển khai mọi công tác vệ sinh khi có sự yêu cầu từ phí Bệnh viện.</p> | X                  | X         | X          | Từ thời gian bắt đầu công việc hàng ngày tới 21h00 cùng ngày.                                             | Sàn khô, không có mùi hôi; bồn cầu, bồn rửa tay sạch sẽ; đầy đủ giấy vệ sinh, nước rửa tay. |

***Yêu cầu khác:***

- Đơn vị vệ sinh phải sử dụng máy đánh sàn và một số thiết bị chuyên dụng cho công tác vệ sinh, lau dọn....
- Sử dụng các hoá chất chuyên dụng để lau một số trang thiết bị y tế, đồ inox (thang máy, tay cầm cầu thang bộ...)...

- Chất lượng công việc, điểm danh nhân lực đúng vị trí việc làm được đại diện các khoa phòng đánh giá theo mẫu và phòng HCQT&CNTT tổng hợp đánh giá chung để căn cứ nghiệm thu công việc hoàn thành và căn cứ nghiệm thu thanh toán cho đơn vị Vệ sinh.

- Tuỳ thuộc vào loại cây, các mùa khác nhau mà bố trí thời gian, tần suất tưới cây cho phù hợp.

- Đơn vị vệ sinh chịu trách nhiệm thông tắc nếu để xảy ra tình trạng tắc nhà vệ sinh, tắc sàn nhà vệ sinh.

- Nhân lực phải đi làm đúng, đủ thời gian, không được bỏ vị trí làm việc trừ thời gian đi đổ rác thải.

## 2. Danh sách và diện tích các khoa phòng trong Bệnh viện

| STT | Các khoa, phòng                     | Vị trí                              | Diện tích sàn (m <sup>2</sup> ) |
|-----|-------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------|
| 1   | Đơn nguyên Y học hạt nhân           | Tầng hầm                            | 2.519                           |
| 2   | Phòng KHTH-CĐT-DD                   | Tầng 1,2,3 khu Hành chính Bệnh viện | 10.000                          |
| 3   | Phòng Tổ chức cán bộ                |                                     |                                 |
| 4   | Phòng Tài chính kế toán             |                                     |                                 |
| 5   | Phòng HCQT&CNTT                     |                                     |                                 |
| 6   | Phòng Công tác xã hội               |                                     |                                 |
| 7   | Khoa Khám bệnh                      | Tầng 1                              | 1.052                           |
| 8   | Khu khám theo YC + Thăm dò CN       | Tầng 2                              | 750                             |
| 9   | Khoa Dược và vật tư y tế            | Tầng 1                              | 1.121                           |
| 10  | Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn          | Tầng 1                              | 1.178                           |
| 11  | Khoa CDHA & TDCN                    | Tầng 1                              | 1.612                           |
| 12  | Khoa Cấp cứu Hồi sức                | Tầng 1                              | 1.000                           |
| 13  | WC chung tầng 1,2,3 thuộc khu nhà B | Tầng 1                              | 106                             |
| 14  | Khoa Huyết học - Sinh hóa - Vi sinh | Tầng 2                              | 791                             |
| 15  | Khoa Giải phẫu bệnh - Tế bào        | Tầng 2                              | 791                             |
| 16  | Khoa Gây mê hồi sức                 | Tầng 3                              | 2.355                           |
| 17  | Khoa Điều trị tích cực              | Tầng 3                              | 1.645                           |

| STT | Các khoa, phòng                                                                                                    | Vị trí                          | Diện tích sàn (m2) |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------|
| 18  | Khoa Nội 1                                                                                                         | Tầng 4                          | 2.651              |
| 19  | Khoa Ngoại tổng hợp                                                                                                | Tầng 5                          | 2.651              |
| 20  | Khoa Trị xạ & Y học hạt nhân                                                                                       | Tầng 6                          | 2.651              |
| 21  | Khoa Nội 2                                                                                                         | Tầng 7                          | 2.651              |
| 22  | Khoa Đầu mặt cổ                                                                                                    | Tầng 8                          | 1.326              |
| 23  | Khoa Ngoại Vú - Phụ khoa                                                                                           | Tầng 8                          | 1.326              |
| 24  | Khoa Chăm sóc giảm nhẹ                                                                                             | Tầng 9                          | 1.326              |
| 25  | Ngoại cảnh + khu nhà phụ trợ + Chăm sóc cây cảnh, khuôn viên Bệnh viện.                                            | Toàn BV                         | 45.848             |
| 26  | Nhân lực làm việc theo Ca(ca trực) đảm nhận: WC chung tần 1,2,3 khu B và công việc phát sinh trong toàn Bệnh viện. | WC 1,2,3 và Công việc phát sinh | 106                |

**Ghi chú:** Thông tin về Hạ tầng vật chất của Bệnh viện

Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hoá được xây dựng trên diện tích đất 8.032 ha; tổng diện tích sàn công trình 46.551 m<sup>2</sup>; diện tích đất xây dựng công trình: 11.616 m<sup>2</sup>; diện tích đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật: 68.416 m<sup>2</sup> trong đó diện tích sân vườn cây xanh: 45.848 m<sup>2</sup>, mật độ xây dựng 15%. Tỷ lệ diện tích xây dựng, khuôn viên, các toà nhà, các nhà phụ trợ được bố trí khoa học trên tổng thể diện tích hơn 8.032ha.

### 3. Yêu cầu thời gian làm việc và phương án bố trí nhân lực.

#### 3.1. Yêu cầu thời gian

- Thời gian làm việc từ thứ 2 đến Chủ nhật. Đơn vị nhà thầu chủ động sắp xếp nhân lực về thời gian làm việc trong tuần, trong tháng đảm bảo công việc cũng như tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Lịch thời gian bắt đầu làm việc và kết thúc trong ngày:

+ **Thời gian bắt đầu làm việc trong ngày:** Trước giờ làm việc của Bệnh viện 01 tiếng 30 phút (Một tiếng ba mươi phút); **thí dụ:** Giờ vào làm việc mùa hè của Bệnh viện là lúc 7 giờ 00 phút sáng thì nhân viên vệ sinh bắt đầu làm việc lúc 05 giờ 30 phút.

+ **Thời gian kết thúc:** 21 giờ 00 phút cùng ngày.

+ Thời gian làm việc hàng tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật.

- Điều động nhân viên vệ sinh cũng như thời gian làm việc:

+ Trong quá trình triển khai công việc phòng Hành chính quản trị và CNTT được quyền điều động nhân lực vệ sinh để xử lý các sự cố cũng như yêu cầu làm các công việc vệ sinh những vị trí cần thiết, cấp bách.

### **3.2. Phương án bố trí nhân lực, trang thiết bị và hoá chất:**

- Với danh sách các khoa phòng và diện tích các hạng mục tại mục 2 Bệnh viện yêu cầu đơn vị nhà thầu có phương án sắp xếp nhân lực cho phù hợp với đặc thù công việc, các khoa phòng, ngoại cảnh cũng như luôn duy trì nhân lực tại Bệnh viện từ lúc bắt đầu giờ làm việc đến 21h00 cùng ngày.

- Bố trí, duy trì nhân lực tối thiểu tại các vị trí như sau:

+ Khu vệ sinh chung tầng 1,2,3 khu B: ít nhất 01 nhân viên túc trực từ giờ bắt đầu làm đến 21h00.

+ Khu Hành chính: Bố trí ít nhất 02 nhân viên; bố trí nhân viên trực ngoài giờ hành chính và kết thúc lúc 21h00.

+ Các khoa cận lâm sàng: Mỗi khoa bố trí ít nhất 01 nhân viên;

+ Các khoa lâm sàng: Mỗi khoa bố trí ít nhất 02 nhân viên;

- Bố trí 02 nhân lực trực ngoài giờ hành chính (trực trưa, từ hết giờ làm buổi chiều cho đến 21h00).

- Nhà thầu phải trình phương án bố trí nhân lực cũng như cách sử dụng nhân lực và trang thiết bị trình Chủ đầu tư xem xét, phê duyệt.

+ Số lượng nhân lực ít nhất 25 nhân viên;

+ Số lượng máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ và hóa chất vật tư tối thiểu để thực hiện dịch vụ nêu chi tiết tại mục 4.

### **4. Các máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ và hóa chất vật tư tối thiểu để thực hiện dịch vụ**

#### **a) Danh mục máy móc thiết bị**

| TT | Danh mục                                   | Mục đích sử dụng                                | Số lượng tối thiểu   | Đơn vị tính | Yêu cầu tối thiểu                                               |
|----|--------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------|
| 1  | Máy chà sàn đơn                            | Dùng để chà sàn và giặt thảm                    | 03                   | Chiếc       | Công suất định mức tối thiểu 1000 W                             |
| 2  | Máy hút khô / ướt                          | Dùng để hút bụi và hút nước                     | 03                   | Chiếc       | Công suất định mức tối thiểu 1000 W; độ ồn: $\leq 78\text{dBA}$ |
| 3  | Máy hút bụi                                | Dùng để hút bụi thảm, ghế, các gờ tường, khe kẽ | 04                   | Chiếc       | Công suất định mức tối thiểu 900 W; Độ ồn: $\leq 69\text{dBA}$  |
| 4  | Và/hoặc các máy móc thiết bị khác (nếu có) | Dùng để vệ sinh                                 | Theo yêu cầu thực tế |             | Đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu công việc                        |

**b) Danh mục công cụ dụng cụ**

| STT | Danh mục                                   | Mục đích sử dụng                                      | Số lượng tối thiểu   | Đơn vị tính | Yêu cầu tối thiểu                        | Ghi chú                                                                    |
|-----|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|-------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Xe vắt đầu lau                             | Sử dụng trong việc lau sàn, dọn vệ sinh               | 25                   | Chiếc       | Cam kết cung cấp mới, chưa qua sử dụng   | Duy trì tối thiểu theo số lượng này trong suốt thời gian thực hiện dịch vụ |
| 2   | Cây lau ướt                                | Lau sàn                                               | 25                   | Chiếc       | Cam kết cung cấp mới, chưa qua sử dụng   |                                                                            |
| 3   | Cây lau khô                                | Lau sàn                                               | 25                   | Chiếc       | Cam kết cung cấp mới, chưa qua sử dụng   |                                                                            |
| 4   | Cây gạt nước                               | Dùng để vệ sinh                                       | 25                   | Chiếc       | Cam kết cung cấp mới, chưa qua sử dụng   |                                                                            |
| 5   | Bộ dụng cụ gạt kính                        | Dùng để vệ sinh bề mặt kính                           | 25                   | Chiếc       | Cam kết cung cấp mới, chưa qua sử dụng   |                                                                            |
| 6   | Biển báo sàn ướt                           | Cảnh báo khi đang thực hiện dịch vụ                   | 25                   | Chiếc       | Cam kết cung cấp mới, chưa qua sử dụng   |                                                                            |
| 7   | Biển báo Toilet                            | Cảnh báo khi đang thực hiện dịch vụ                   | 25                   | Chiếc       | Cam kết cung cấp mới, chưa qua sử dụng   |                                                                            |
| 8   | Bộ dụng cụ hút rác                         | Để hút rác                                            | 25                   | Chiếc       | Cam kết cung cấp mới, chưa qua sử dụng   |                                                                            |
| 9   | Pad chà sàn                                | Gắn vào máy đánh sàn để đánh sạch các vết bẩn khó lau | 10                   | Chiếc       | Cam kết cung cấp mới, chưa qua sử dụng   |                                                                            |
| 10  | Và/ hoặc các công cụ dụng cụ khác (nếu có) | Dùng để vệ sinh                                       | Theo yêu cầu thực tế |             | Đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu công việc |                                                                            |

**c) Danh mục hóa chất vật tư sử dụng:**

| STT | Danh mục          | Mô tả sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Hóa chất lau sàn  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoá chất tẩy rửa đa năng, có tác dụng tẩy uế, diệt vi khuẩn.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất được sử dụng trong quá trình thực hiện dịch vụ sẽ không làm ảnh hưởng đến bề mặt chất liệu được lau, an toàn cho người sử dụng;</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; không sử dụng các loại hóa chất không rõ nguồn gốc, xuất xứ.</li> </ul>                        |
| 2   | Hóa chất lau kính | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tẩy rửa trên tất cả bề mặt kính, gương.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất được sử dụng trong quá trình thực hiện dịch vụ sẽ không làm ảnh hưởng đến bề mặt chất liệu được lau, an toàn cho người sử dụng;</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; không sử dụng các loại hóa chất không rõ nguồn gốc, xuất xứ.</li> </ul>                                             |
| 3   | Hóa chất đánh sàn | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm sạch các vết dầu mỡ bám trên mặt sàn, đồ gia dụng, máy móc hay sàn bê tông, ...</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất được sử dụng trong quá trình thực hiện dịch vụ sẽ không làm ảnh hưởng đến bề mặt chất liệu được lau, an toàn cho người sử dụng;</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; không sử dụng các loại hóa chất không rõ nguồn gốc, xuất xứ.</li> </ul> |
| 4   | Chất khử mùi      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khử mùi và làm sạch không khí.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất được sử dụng trong quá trình thực hiện dịch vụ sẽ không làm ảnh hưởng đến bề mặt chất liệu được lau, an toàn cho người sử dụng;</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; không sử dụng các loại hóa chất không rõ nguồn gốc, xuất xứ.</li> </ul>                                                      |
| 5   | Hóa chất Toilet   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm sạch thiết bị vệ sinh.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất được sử dụng trong quá trình thực hiện dịch vụ sẽ không làm ảnh hưởng đến bề mặt chất liệu được lau, an toàn cho người sử dụng;</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất sử dụng có nguồn gốc, xuất</li> </ul>                                                                                                                                   |

| STT | Danh mục             | Mô tả sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|-----|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                      | xử rõ ràng; không sử dụng các loại hóa chất không rõ nguồn gốc, xuất xứ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 6   | Hóa chất tẩy đa năng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tẩy vết bẩn bám trên các vật dụng bằng nhựa, inox, kim loại.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất được sử dụng trong quá trình thực hiện dịch vụ sẽ không làm ảnh hưởng đến bề mặt chất liệu được lau, an toàn cho người sử dụng;</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; không sử dụng các loại hóa chất không rõ nguồn gốc, xuất xứ.</li> </ul>      |
| 7   | Hóa chất đánh bóng   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm sạch thiết bị nhà bếp, làm sáng bóng cho các bề mặt kim loại.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất được sử dụng trong quá trình thực hiện dịch vụ sẽ không làm ảnh hưởng đến bề mặt chất liệu được lau, an toàn cho người sử dụng;</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hóa chất sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; không sử dụng các loại hóa chất không rõ nguồn gốc, xuất xứ.</li> </ul> |

**Ghi chú:** Nhà thầu có bảng tính toán sử dụng nhân lực, số lượng trang thiết bị, số lượng hoá chất cụ thể để chủ đầu tư xem xét phê duyệt cũng như căn cứ làm công tác kiểm tra, nghiệm thu thanh toán hàng tháng sau này.

#### 5. Các hạng mục do Chủ đầu tư cung cấp theo thực tế:

Nước rửa tay, giấy vệ sinh, giấy lau tay, túi đựng rác, thùng rác, thảm chùi chân, thảm trải hành lang, điện, nước, chỗ để xe dành cho nhân viên thực hiện dịch vụ, kho vật tư có khóa.

#### 6. Hình thức nghiệm thu công việc, phạt lỗi, chấm dứt hợp đồng:

##### 6.1. Hình thức nghiệm thu:

| STT | Vị trí | Nội dung công việc | Đạt | Không đạt |
|-----|--------|--------------------|-----|-----------|
|     |        |                    |     |           |

|   |                                           |                                                                                                                                              |   |  |
|---|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--|
| 1 | <b>Khu vực ngoại cảnh</b>                 | - Lối vào, bậc tam cấp, khu vực đỗ xe không có rác thải, bụi bẩn, lá rụng.<br>- Nhỏ cỏ dại, cắt tĩa khuôn viên, cắt cỏ dại gọn gàng sạch sẽ. | X |  |
| 2 | <b>Phòng bệnh nhân</b>                    | Sàn nhà sạch sẽ, không có vết bẩn; tủ đầu giường lau sạch bên ngoài; bồn rửa tay không có cặn bẩn; giường bệnh sạch sẽ.                      | X |  |
| 3 | <b>Hành lang, lối đi</b>                  | Sàn khô ráo, sạch sẽ, không có mạng nhện; kính hành lang sáng bóng.                                                                          | X |  |
| 4 | <b>Nhà vệ sinh công cộng</b>              | Sàn khô, không có mùi hôi; bồn cầu, bồn rửa tay sạch sẽ; đầy đủ giấy vệ sinh, nước rửa tay.                                                  | X |  |
| 5 | <b>Phòng mổ khu vực chuyên môn</b>        | Được khử khuẩn sau mỗi ca phẫu thuật; sàn nhà sạch, không có vết bẩn.                                                                        | X |  |
| 6 | <b>Phòng xét nghiệm, phòng khám</b>       | Bề mặt thiết bị sạch sẽ, không có bụi bẩn; sàn nhà lau kỹ, không còn vết ố.                                                                  | X |  |
| 7 | <b>Khu vực nhà rác và các nhà phụ trợ</b> | - Làm sạch nhà để rác, vận chuyển rác đúng nơi quy định;<br>- Vệ sinh các nhà phụ trợ khác.                                                  | X |  |

## 6.2. Không nghiệm thu và thanh lý hợp đồng

- Nếu nhân viên làm không đạt yêu cầu như tại mục 6.1 thì:

+ Lần 1 nhắc nhở và yêu cầu đơn vị nhà thầu quán triệt, hướng dẫn lại nhân viên vệ sinh;

+ Lần 2 lập biên bản và lưu vào hồ sơ thanh toán;

+ Lần 3 không nghiệm thu công việc tháng đó.

- Nếu đoàn kiểm tra Bệnh viện hoặc bộ phận được Bệnh viện giao nhiệm vụ giám sát công tác vệ sinh trong quá trình kiểm tra giám sát nếu đơn vị nhà thầu không thực hiện đúng cam kết như trong hợp đồng thì Bệnh viện sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không phải đền bù hay chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Nếu đơn vị nhà thầu không tuân thủ đúng như hợp đồng đã ký kết thì chủ đầu tư là Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hoá sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh.

**Ghi chú:**

- Các đơn vị, công ty có nhu cầu khảo sát thực địa, mặt bằng trước khi đề xuất, báo giá, vui lòng liên hệ số điện thoại: 0969.56.36.81 đ/c Hoan Phó trưởng Hành chính quản trị và Công nghệ thông tin để được sắp xếp đi khảo sát.
- Khi đến khảo sát phải cung cấp giấy giới thiệu, chứng minh nhân dân của người được cử đi khảo sát.

(Mẫu bảng báo giá kèm theo thư mời báo giá ngày 10 tháng 10 năm 2025)

**Mẫu báo giá Dịch vụ vệ sinh môi trường tại Bệnh viện năm 2025-2026**

**Tên đơn vị chào giá      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày      tháng      năm 2025

**BÁO GIÁ**

**Kính gửi: Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hoá.**

“Tên đơn vị chào giá”, có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh ....., được cấp bởi.....

Căn cứ thông báo mời chào giá của Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa tại công văn số: ..../BVUB-HĐMS, ngày ....tháng....năm 2025 được đăng tải trên website, và mạng đấu thầu quốc gia của Bệnh viện.

Căn cứ khả năng cung cấp hàng hoá của Công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bản báo giá dịch vụ vệ sinh môi trường như sau:

| STT | Danh mục                                               | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (vnđ) | Thành tiền (vnđ) |
|-----|--------------------------------------------------------|-------------|----------|---------------|------------------|
| 1   | Dịch vụ vệ sinh môi trường tại Bệnh viện năm 2025-2026 | .....       | .....    | .....         | .....            |
| 2   |                                                        | .....       | .....    | .....         | .....            |

Bằng chữ: ..... /.

**Ghi chú:**

- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí(nếu có), bên mua không phải trả bất kỳ chi phí nào thêm.
- Thời gian cung cấp dịch vụ: Năm 2025-2026.
- Thanh toán: Thỏa thuận theo hợp đồng.
- Báo giá có hiệu lực: 180 ngày kể từ ngày ký.

**Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá**

(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

